

Số: 422 /KH-GDDT

Krông Pa, ngày 27 tháng 8 năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới của ngành Giáo dục huyện Krông Pa giai đoạn 2021-2030

Thực hiện Kế hoạch số 1791/KH-SGDĐT ngày 17/8/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Gia Lai về Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2030; phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) xây dựng Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới (BĐG) ngành Giáo dục huyện Krông Pa giai đoạn 2021-2030 với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, sự phối hợp của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức chính trị xã hội- nghề nghiệp, tổ chức kinh tế, đơn vị sự nghiệp, sự tham gia của mỗi cá nhân và cả cộng đồng đối với công tác BĐG. Huy động tối đa mọi nguồn lực để thực hiện có hiệu quả công tác BĐG.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới, ngăn chặn sự gia tăng của tình trạng này thông qua việc nâng cao nhận thức của công chức, viên chức, người lao động, học sinh.

- Nâng cao vị thế của phụ nữ trong gia đình và xã hội; giảm khoảng cách giới trong lĩnh vực giáo dục có bất BĐG hoặc có nguy cơ bất BĐG cao.

- Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về bình đẳng giới của ngành giáo dục trên địa bàn huyện.

II. MỤC TIÊU CỦA CHIẾN LƯỢC

1. Mục tiêu tổng quát

Tạo điều kiện, cơ hội để nữ giới và nam giới tham gia, thụ hưởng bình đẳng trong các công tác quản lý chỉ đạo, giảng dạy và trong hoạt động ngoại khóa, góp phần vào sự phát triển bền vững nhằm thu hẹp khoảng cách giới.

2. Các mục tiêu cụ thể

- *Chỉ tiêu 1: Nội dung về giới, bình đẳng giới được lồng ghép vào chương trình giảng dạy trong hệ thống giáo dục quốc dân.*

- *Chỉ tiêu 2: Tỷ lệ trẻ em trai và trẻ em gái dân tộc thiểu số hoàn thành giáo dục tiểu học đạt trên 85% vào năm 2025 và khoảng 90% vào năm 2030; tỷ lệ hoàn thành cấp trung học cơ sở đạt khoảng 85% vào năm 2025 và 90% vào năm 2030.*

- *Chỉ tiêu 3: Tỷ lệ nữ học sinh được tuyển mới thuộc hệ thống giáo dục nghề nghiệp đạt 35% vào năm 2025 và trên 40% vào năm 2030.*

III. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Các giải pháp chung

a) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp đối với công tác BGD. Thực hiện lồng ghép vấn đề BGD vào việc triển khai công tác của ngành, trong công tác dạy học và hoạt động ngoại khóa được xác định có nội dung liên quan đến BGD hoặc có vấn đề bất BGD, phân biệt đối xử về giới; lồng ghép vào quá trình xây dựng các chương trình, kế hoạch hoạt động của đơn vị trường học. Tăng cường kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện pháp luật về BGD. Phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan để thực hiện có hiệu quả công tác BGD.

b) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về BGD trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.

c) Tăng cường xã hội hóa và phối hợp các cơ quan có liên quan trong việc tổ chức các hoạt động về BGD.

d) Lồng ghép các nội dung hoạt động phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới vào các chương trình, kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn huyện.

đ) Tiếp tục huy động và sử dụng có hiệu quả kinh phí cho các Chương trình mục tiêu, Đề án, Dự án có liên quan theo Thông tư 191/2009/TT-BTC ngày 01/10/2009 của Bộ Tài chính về hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí hoạt động BGD và VSTBPN. Việc phân bổ kinh phí cần ưu tiên cho những khu vực có bất BGD hoặc có nguy cơ cao về bất BGD, vùng dân tộc thiểu số, biên giới, vùng đặc biệt khó khăn.

2. Các giải pháp cụ thể

- Lồng ghép nội dung về BGD vào giảng dạy trong các cơ sở giáo dục và đào tạo. Phối hợp xây dựng và triển khai chương trình truyền thông, nâng cao nhận thức giới, trách nhiệm với nữ giới, giúp các em học sinh là nữ lớp 9 lựa chọn nghề nghiệp, trường học phù hợp với giới tính nữ, nhận thức đúng đắn về dân số sức khỏe sinh sản,... Lồng ghép nội dung về giới vào các chương trình bồi dưỡng nhằm nâng cao nhận thức cho đội ngũ nhà giáo, lãnh đạo chủ chốt.

- Thực hiện chính sách ưu tiên cho một số nhóm đối tượng như: Chính sách, chương trình học bổng hỗ trợ học sinh là trẻ em gái và cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh là nữ tham gia học tập nâng cao trình độ, đặc biệt có chính sách khuyến khích đối với học sinh là trẻ em gái, cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh là nữ vùng nông thôn và vùng dân tộc thiểu số, vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn; chính sách đặc thù cho giáo dục mầm non ở vùng sâu, vùng xa và vùng có điều kiện khó khăn; chính sách thu hút giáo viên tiểu học và mầm non là nam giới phù hợp quy định của pháp luật và điều kiện thực tiễn của ngành giáo dục và đào tạo của huyện.

- Thực hiện lồng ghép giới trong các chính sách, chương trình, kế hoạch về giáo dục và đào tạo, giáo dục nghề nghiệp; xây dựng cơ sở dữ liệu có tách biệt theo giới tính, độ tuổi, dân tộc ở các cấp học, bậc học.

3. Các giai đoạn thực hiện:

a) Giai đoạn I (2021 - 2025)

- Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo đối với bình đẳng giới.

- Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên là nữ trong các cấp ủy, lãnh đạo quản lý và thuộc diện quy hoạch tại các đơn vị trường học.

- Tổ chức truyền thông, tập huấn, diễn đàn chuyên đề nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh về giới và ý nghĩa, tầm quan trọng, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về bảo đảm bình đẳng giới và phòng, ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới (bao gồm cả hoạt động truyền thông về phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới và Vì sự tiến bộ của phụ nữ).

- Mở rộng thực hiện các hình thức truyền thông nâng cao nhận thức về BĐG phù hợp với từng cơ quan, đơn vị.

- Triển khai “Tháng hành động về bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới” từ ngày 15/11 đến 15/12 hằng năm với một số hoạt động như: xây dựng chủ đề và thông điệp truyền thông cho tháng hành động; thực hiện truyền thông về giới, BĐG trên các phương tiện thông tin của ngành, đơn vị trường học.

- Tham gia phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức các chiến dịch truyền thông thu hút nam giới và trẻ em trai tham gia thúc đẩy BĐG, chia sẻ trách nhiệm gia đình, xóa bỏ bất BĐG trong cộng đồng và xã hội.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong triển khai công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ; phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

- Tổ chức sơ kết đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch.

- Tập huấn, hội thảo khi có giấy triệu tập của các đơn vị cấp trên; tổ chức học tập, giao lưu, trao đổi kinh nghiệm trong công tác BĐG và vì sự tiến bộ của phụ nữ trong và ngoài tỉnh thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo.

b) Giai đoạn 2026 - 2030:

- Trên cơ sở sơ kết, đánh giá giữa kỳ tình hình thực hiện Chiến lược trong giai đoạn 2021 - 2025, điều chỉnh chính sách phù hợp, triển khai toàn diện các giải pháp để thực hiện thành công các mục tiêu của Chiến lược. Tập trung nguồn lực cho những hoạt động được xác định là gặp nhiều khó khăn trong quá trình thực hiện ở giai đoạn 2021 - 2025.

- Nhân rộng các mô hình tốt và tiếp tục xây dựng các mô hình mới về phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

- Tăng cường chia sẻ thông tin, bài học kinh nghiệm, các sáng kiến hay, mô hình có hiệu quả về bình đẳng giới.

- Tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Chiến lược.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán kinh phí hằng năm cho các cơ sở giáo dục theo quy định.

2. Huy động từ xã hội, cộng đồng và các nguồn hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban VSTBPN ngành GDĐT

